

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20** /CVNDS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng 01 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
 - Mã chứng khoán: DSN
 - Địa chỉ trụ sở chính: 03 Hòa Bình, P.3, Q.11, TP.HCM
 - Điện thoại: 08.38588418
 - Fax: 08.38588419
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Ngọc Nghĩa – Người được ủy quyền CBTT
Chức vụ: Tổng Giám Đốc
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố : - Báo cáo thường niên năm 2016.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/01/2017 tại đường dẫn : <http://www.damsenwaterpark.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website (để công bố);
- Lưu: VT, HDQT cty.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2016.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC
**CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC
ĐÀM SEN**
QUẬN 11 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Đặng Ngọc Nghĩa

Số: 19 /CVNĐS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
- Tên tiếng Anh: DAM SEN WATER PARK CORPORATION
- Tên viết tắt: DASECO
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0302844200 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13 tháng 5 năm 2016
- Vốn điều lệ: 120.830.090.000đ (Một trăm hai mươi tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm chín mươi ngàn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 120.830.090.000đ
- Địa chỉ: 03 Hoà bình, Phường 3, Quận 11, TP.HCM
- Điện thoại: 38588418
- Fax: 38588419
- Website: damsenswaterpark.com.vn
- Email: lienhe@damsenswaterpark.com.vn
- Mã cổ phiếu: DSN
- Quá trình hình thành và phát triển:

a) Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen là Công ty TNHH Công Viên Nước Đầm Sen được liên doanh giữa Công ty Dịch Vụ Du Lịch Phú Thọ thuộc Tổng Công ty Du Lịch Sài Gòn và Công ty cổ phần tài chính Sài Gòn với số vốn ban đầu là 43,9 tỷ đồng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ vui chơi giải trí – thể thao dưới nước và liên kết với Công ty Dịch vụ Phú Thọ đầu tư khai thác các trò chơi tại Công viên Văn Hóa Đầm Sen.

-Ngày 29/8/1998, Công ty được thành lập và đi vào hoạt động theo mô hình Công ty TNHH theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 045861 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP.HCM cấp với số vốn điều lệ là 43,9 tỷ đồng với chức năng kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí thể thao dưới nước.

-Ngày 03/01/2003 Công ty thực hiện chuyển đổi từ mô hình Công ty TNHH sang Công ty cổ phần, lấy tên là Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen theo giấy CNDKKD số 4103001384.

- Từ cuối năm 2004 Công ty đầu tư xây dựng Công viên Khủng Long với chi phí hơn 13 tỷ đồng, đây là dự án đầu tư liên kết của công ty với Công viên Văn Hóa Đầm Sen.

Tháng 02/2005 khai trương Công viên Khủng Long nằm trên địa bàn Công viên Văn Hóa Đầm Sen và được công nhận là trò chơi Khủng long đầu tiên tại Việt Nam

- Năm 2007 Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen thực hiện tăng vốn điều lệ từ 43,9 tỷ đồng lên 55 tỷ đồng và 65 tỷ đồng qua 02 đợt phát hành cổ phiếu để đáp ứng



nhu cầu về vốn đầu tư phát triển mô hình kinh doanh. So với thời kỳ đầu Công ty vừa mới thành lập, tốc độ phát triển đầu tư hiện nay của Công ty tăng gấp nhiều lần như đầu tư nâng cấp cải tạo và đầu tư mới các trò chơi, đầu tư xây dựng nhà hàng máy lạnh với sức chứa 600 chỗ đáp ứng được nhu cầu đãi tiệc cưới của khách hàng.

- Ngày 31/7/2008 Công ty đủ điều kiện và thực hiện đăng ký với UBCKNN trở thành Công ty đại chúng theo qui định.

- Ngày 25/12/2008 Công ty tăng vốn từ 65 tỷ đồng lên 84,5 tỷ đồng từ nguồn thặng dư cổ phần của đợt phát hành lần trước để cơ cấu lại nguồn vốn.

- Ngày 29/7/2009 Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302844200 và đăng ký thay đổi lần 6.

- Năm 2010 thực hiện chủ trương đưa cổ phiếu của Công ty giao dịch trên thị trường chứng khoán, Công ty đã hoàn tất thủ tục niêm yết cổ phiếu vào ngày 26/10/2010 niêm yết chính thức 8.450.000 cổ phiếu DSN trên Hose với giá tham chiếu ngày giao dịch đầu tiên là 30.000đ.

- Năm 2010 Công ty tiếp tục đầu tư lắp đặt mới máng trượt Boomerang do Ấn độ sản xuất đưa vào hoạt động kinh doanh ngày 01/6/2010. Đây là máng trượt khổng lồ cao 12m, rộng 25m có hình dạng như chim Phụng hoàng đang tung cánh và vận hành như một loại vũ khí của người thổ dân Châu Úc.

- Đầu năm 2012 Công ty nâng cấp cải tạo Phố nướng DSN đưa vào hoạt động khai trương ngày 28/4/2012. Chính trang nhà hàng tiệc cưới sau hơn 10 năm hoạt động tạo nên phong cách sang trọng thanh lịch theo xu hướng các nhà hàng tiệc cưới hiện nay.

- Tháng 01/2013 thương hiệu Taxi DSN đi vào hoạt động phục vụ khách hàng đến vui chơi tại công viên và có thêm nhiều lựa chọn trong dịch vụ vận chuyển taxi tại thành phố.

- Tháng 11/2013 cải tạo nâng cấp máng trượt Twister Max đưa vào hoạt động kinh doanh Tết 2014.

- Ngày 28/12/2013 Công ty được Sở Kế Hoạch Đầu Tư cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302844200 và đăng ký thay đổi lần 7.

- Ngày 24/01/2014 Công ty được Sở Kế Hoạch Đầu Tư cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302844200 và đăng ký thay đổi lần 8.

- Tháng 12/2015, đầu tư mới phòng massage tia nước đưa vào hoạt động Tết Dương lịch và hồ massage năng lượng mặt trời khai trương Tết Bính Thân.

- Ngày 13/5/2016 Công ty được Sở Kế Hoạch Đầu Tư cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302844200 và đăng ký thay đổi lần 9.

b) Các sự kiện khác:

Với những tiên bộ và những thành tích đạt được như trên, có thể nhận thấy rằng DASECO ngày càng khẳng định được thương hiệu của mình trên thị trường vui chơi giải trí tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh, là địa chỉ thân quen của nhiều khách hàng.

+ Những thành tích đáng ghi nhận của Công ty trong thời gian qua:

-Đoạt Cúp vàng “Thương hiệu Việt uy tín” từ lần 2 đến lần 12 các năm từ 2006 đến 2016 và Cúp Thương hiệu hội nhập WTO lần 6 năm 2010 do Liên Hiệp các hội Khoa học – Kỹ thuật Việt Nam tổ chức bình chọn.

- Đoạt giải thưởng “Thương hiệu Nội tiếng” lần 1, 2, 3, 4, 5 các năm 2006, 2007, 2008, 2009, 2010 do Hội Sở Hữu Trí Tuệ Việt Nam cấp.

-Xác lập kỷ lục “Công viên Khủng Long đầu tiên của Việt Nam” do Trung tâm Sách Kỷ lục Việt Nam cấp.

- Đạt danh hiệu Top 500 Thương hiệu Việt năm 2010.
 - Đạt Cúp vàng Top ten Thương hiệu Việt ứng dụng & công nghệ năm 2011 do Liên Hiệp các Hội Khoa học – Kỹ thuật Việt nam tổ chức bình chọn.
 - Đạt Cúp vàng Sản phẩm ưu tú hội nhập năm 2012.
 - Giải thưởng “ Top 100 Thương hiệu bền vững năm 2012” do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt nam tổ chức hàng năm.
 - Ngày 26/9/2012 Công ty vinh dự nhận Bằng khen của Chính phủ về thành tích công tác từ năm 2009 đến năm 2011.
 - Năm 2012 và 2014, Công ty được vinh danh là 1 trong 10 công viên nước được yêu thích nhất ở Châu Á tại giải thưởng Travellers’ Choice® của Tripadvisor®.
 - Đạt Cúp vàng Sản phẩm Top ten Thương Hiệu Việt hội nhập WTO 2013 do Liên Hiệp các Hội Khoa học – Kỹ thuật Việt nam tổ chức bình chọn.
 - Giải thưởng “Thương hiệu hàng đầu Việt nam - Top Brands 2014” do Global Trade Alliance tổ chức bình chọn.
 - Giải thưởng “Doanh nghiệp chất lượng - Qmix 100: 2014” do Global Trade Alliance tổ chức bình chọn.
 - Giải thưởng “ Top doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất năng lực hoạt động doanh nghiệp”
 - Năm 2015 Công Ty được vinh dự nhận giải thưởng “Thương hiệu hàng đầu – Top Brands 2015” do viện nghiên cứu Kinh tế (IER), Liên minh Thương mại Global GTA (Vương Quốc Anh) trao tặng.
- + Những hoạt động được khen thưởng trong nhiều năm qua:
- Bằng khen của UBND Thành phố Hồ chí Minh năm 2004 về thành tích trong công tác ủng hộ giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học, đóng góp tích cực vào sự nghiệp giáo dục đào tạo của thành phố.
 - Bằng khen của UBND Thành phố Hồ chí Minh năm 2009 về thành tích xuất sắc trong hoạt động thể thao dưới nước góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.
 - Giấy khen của Cục thuế TP. HCM và Tổng Cục thuế năm 2006, 2007, 2008, 2013, 2014, 2015 về thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế.
 - Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích chấp hành chính sách, pháp luật thuế năm 2009, 2011, 2012.
 - Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP. HCM và giấy khen của Liên đoàn Lao động Quận 11 từ năm 2003 đến nay về thành tích tổ chức và hoạt động công đoàn xuất sắc vững mạnh.
 - Cờ khen và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thành tích Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc năm 2008.
 - Giấy khen của BHXH TP. HCM về thực hiện tốt chính sách cho người lao động từ năm 2001 đến năm 2011.
 - Bằng khen của UBND TP. HCM về thành tích xuất sắc trong phong trào “ Quân chúng bảo vệ an ninh tổ quốc” từ năm 2002 đến 2016.
 - Giấy khen của UBND Q.11 về thành tích cực tham gia phong trào Hiến máu tình nguyện của Quận 11 từ 2008 đến 2016.
 - Giấy khen của UBND Q.11 về thành tích tiêu biểu trong 15 năm thực hiện phong trào “ Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa 2000-2015”

- Bằng khen của UBND TP. HCM về thành tích xuất sắc trong sơ kết 2 năm thực hiện đề án “ phát triển quan hệ lao động tại TP.HCM giai đoạn 2014-2020”

2. Nghành nghề và địa bàn kinh doanh:

a) Nghành nghề kinh doanh:

- Dịch vụ giải trí, vui chơi, thể thao dưới nước và các dịch vụ khác (ăn uống, cho thuê đồ tắm, bán hàng lưu niệm).

- Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa.

- Vận chuyển hành khách bằng Taxi

- Mua bán rượu bia, thuốc lá nội.

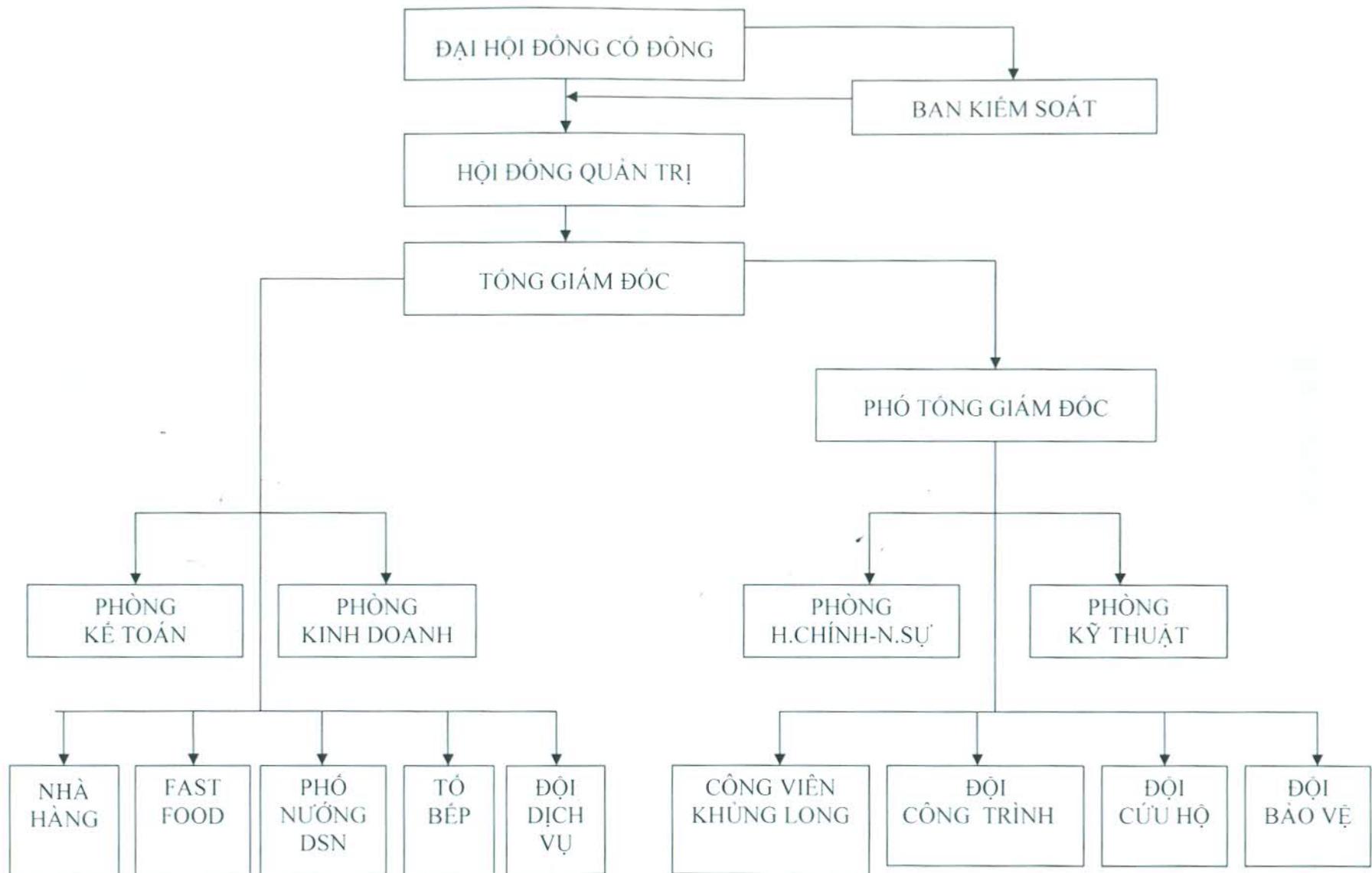
b) Địa bàn kinh doanh: 03 Hòa bình, Phường 3, Quận 11.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị công ty gồm : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành gồm Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng. Cơ cấu tổ chức của công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám Đốc quản lý điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các trưởng bộ phận

-Cơ cấu bộ máy quản lý theo sơ đồ sau:

Y
N
MI
SE
ĐC



- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây Dựng APMC, tại ngày 31/12/2016 Công ty thực tế chưa góp vốn vào Công ty trên.

4. Định hướng phát triển:

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Hoạt động kinh doanh tăng trưởng liên tục và ổn định: Hoạt động kinh doanh của Công ty tăng trưởng đều đặn về lượng khách và doanh thu ổn định liên tục trong nhiều năm. Bên cạnh đó Công viên khủng long được đầu tư trên diện tích của Công viên Văn hoá Đàm Sen cũng góp phần vào doanh thu của Công ty, tổng vốn đầu tư ban đầu đã được thu hồi.

- An toàn vui chơi và mỹ quan Công viên: Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tình hình an ninh trật tự và an toàn cho khách vui chơi tại Công viên. Xây dựng hình ảnh Công viên Xanh, Sạch, Đẹp, Thân thiện gần gũi cộng đồng tạo được sự yêu mến của du khách và được các cơ quan quản lý chức năng đánh giá cao.

- Xây dựng Thương hiệu vững mạnh, bền vững, uy tín: Minh bạch trong hoạt động kinh doanh, uy tín doanh nghiệp sẽ làm tăng giá trị thương hiệu, tạo nên lợi thế trong việc thu hút khách hàng, qua đó tạo ra lợi nhuận ổn định để phát triển bền vững.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tối đa hoá giá trị của cổ đông và theo đuổi chiến lược phát triển kinh doanh về tốc độ tăng trưởng lượng khách và doanh thu, mở rộng địa bàn kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, phát triển hệ thống ăn uống nhà hàng. Tăng cường nhân sự cho việc nghiên cứu

đổi và nâng cấp một số trò chơi tại Công viên.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Để phát triển bền vững Công ty luôn quan tâm đến trách nhiệm xã hội của mình, chính là tạo được môi trường lao động lành mạnh, nhiều tin cậy cho người lao động với thu nhập công bằng, ổn định, giúp bình ổn được lực lượng lao động, nhằm thu hút và giữ được nhân viên giỏi, là nền tảng quan trọng cho mọi hoạt động cải tiến hiệu suất lao động và tiết giảm chi phí tại Công ty. Đồng thời Công ty luôn có trách nhiệm đối với hoạt động xã hội, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, vui chơi vận động của lứa tuổi thanh niên. Qua 9 năm phát động và tổ chức phong trào Hiến máu tình nguyện có 1.288 lượt CBNV, người thân và lao động cộng tác với Công viên tham gia hiến máu cứu người.

5. Các rủi ro:

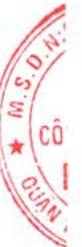
a) Rủi ro thị trường:

+ Rủi ro tiền tệ: Rủi ro tiền tệ phát sinh khi có sự khác biệt đáng kể giữa các khoản thu và các khoản nợ phải trả theo cùng đồng ngoại tệ. Năm 2016 Công ty không chịu bất kỳ một khoản rủi ro tiền tệ liên quan đến tỷ giá quy đổi do không có hoạt động kinh doanh nào thể hiện bằng đồng ngoại tệ.

+ Rủi ro giá: Công ty có các hoạt động đầu tư vốn vào Công ty chưa niêm yết và chịu rủi ro biến động giá của các khoản đầu tư này. Ban điều hành quản lý rủi ro liên quan đến yếu tố kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của các Công ty được đầu tư bằng cách chọn lựa các ngành nghề kinh doanh và các công ty để đầu tư

b) Rủi ro tín dụng:

Rủi ro Công ty bị thiệt hại về tài chính nếu một khách hàng hoặc một đối tác của công cụ tài chính không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của họ, phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng. Mức độ rủi ro tín dụng của Công ty bị ảnh hưởng chủ yếu bởi các đặc điểm riêng biệt của từng khách hàng.



Ban điều hành đã thiết lập các chính sách tín dụng, theo đó mỗi một khách hàng mới phải được phân tích kỹ về mức độ tín nhiệm trước khi Công ty đưa ra các điều kiện, điều khoản giao hàng và thanh toán. Khách hàng nào không được thông qua xếp hạng tín nhiệm chỉ có thể giao dịch với Công ty với điều kiện trả tiền trước.

c) Rủi ro thanh toán:

Công ty sẽ gặp khó khăn và không thể thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến các khoản nợ tài chính. Chính sách của Công ty là thường xuyên giám sát các yêu cầu thanh khoản hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo Công ty có thể duy trì dự trữ tiền mặt đầy đủ để có thể đáp ứng các yêu cầu thanh khoản trong ngắn hạn và trung hạn. Việc nắm giữ tiền mặt của Công ty và dòng lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động được cho là đầy đủ để có thể thanh toán các khoản nợ đến hạn trong thời kỳ tài chính tới.

d) Rủi ro về môi trường:

Công ty luôn chú trọng và quan tâm về vấn đề bảo vệ môi trường đối với sức khỏe cộng đồng. Giám sát môi trường định kỳ 2 lần/năm, đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, điều kiện làm việc, dịch vụ y tế, sức khỏe người lao động và an ninh trật tự trong công viên.

e) Tin cậy vào nhân sự quản lý chủ chốt:

Sự thành công của Công ty phụ thuộc chủ yếu vào kỹ năng, năng lực và sự phấn đấu của cả HĐQT, Ban Điều hành, Cán bộ chủ chốt, cũng như khả năng tuyển dụng và giữ nhân tài để tiếp bước cho các vị trí này.

II. Tình hình hoạt động năm 2016:

1. Kết quả thực hiện doanh thu toàn công ty

DTT		TỔNG CẢ NĂM 2016				
		TH 15	KH 16	TH 16	%/2015	%/KH
		171.777.349.551	175.000.000.000	182.991.544.453	106.53	104.57
	SL khách	1.136.728	1.150.000	1.221.482	107.46	106.22
CÔNG VIÊN NƯỚC	1 DỊCH VỤ	123.618.283.621	125.300.000.000	130.576.330.858	105.63	104.21
	a Vé công	119.622.406.327	121.200.000.000	126.620.817.235	105.85	104.47
	b Vé gói đồ	3.995.877.294	4.100.000.000	3.955.513.623	98.99	96.48
	2 ĂN UỐNG	40.830.018.084	42.000.000.000	46.243.403.353	113.26	110.10
	3 M BẰNG	932.681.834	1.000.000.000	810.954.556	86.95	81.10
	4 T. KHÁC	2.547.711.459	2.700.000.000	1.718.359.323	67.45	63.64
	CỘNG CVN	167.928.694.998	171.000.000.000	179.349.048.090	106.80	104.88
	5 K.LONG	3.848.654.553	4.000.000.000	3.642.496.363	94.64	91.06

2. Tổ chức và nhân sự:

+ Danh sách Ban điều hành:

Ông: ĐẶNG NGỌC NGHĨA

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CP Công Viên Nước Đầm Sen

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/7/1957
- Nơi sinh: Sài Gòn
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 396 Lạc Long Quân, P.5, Q.11, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học ngành Quốc tế học
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:
số cổ phần nắm giữ: 19.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,16%VĐL
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 19.134 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,16%VĐL

Ông: VŨ NGỌC TUẤN

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Tổng Giám Đốc Cty CP Công Viên Nước Đầm Sen
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 25/10/1963
- Nơi sinh: Sài Gòn
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 24A Lạc Long Quân, R.5, Q.11, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:
số cổ phần nắm giữ 7.550 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,06%VĐL.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 7.550 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,06%VĐL

Ông: NGUYỄN QUANG TRƯỜNG

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng Cty CP Công Viên Nước Đầm Sen
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/05/1973
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quê quán: Bình Dương
- Địa chỉ thường trú: D7.2 căn hộ Sacomreal 584; 785/1 Lũy Bán Bích, P. Phú Thọ Hoà, Q.Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học – Tài chính kế toán
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:
số cổ phần nắm giữ 15.730 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,13%VĐL.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 15.730 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,13%VĐL

+ Những thay đổi trong Ban điều hành : Không có

+ Số lượng Cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 200 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn : Trong năm công ty không có các khoản đầu tư lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây Dựng APMC, tại ngày 31/12/2016 Công ty thực tế chưa góp vốn vào Công ty trên.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% 16/15
Tổng giá trị tài sản	197.733.458.661	221.797.482.800	112.17
Doanh thu thuần	171.777.349.551	182.991.544.453	106.53
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	90.795.156.300	95.877.446.360	105.60
Lợi nhuận khác	16.057.881	16.610.200	103.44
Lợi nhuận trước thuế	90.811.214.181	95.894.056.560	105.60
Lợi nhuận sau thuế	70.492.071.403	76.392.530.520	108.37
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	90%	50%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<p>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:</p> <p style="padding-left: 40px;">TSLD/Nợ ngắn hạn</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Hệ số thanh toán nhanh:</p> <p style="padding-left: 40px;">(TSLD – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn.</p>	21,60	31,88	
<p>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</p> <p>+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	0,045	0,031	
<p>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho:</p> <p>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản</p>	63,16	15,22	
<p>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ D thu thuần</p>	0,41	0,42	
	0,37	0,36	
	0,36	0,34	
	0,53	0,52	

--	--	--	--

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến 31/12/2016 là: 12.083.009

b) Cơ cấu cổ đông : (chốt ngày 23/12/2016)

+ Cổ đông Nhà nước: không có

+ Cổ đông lớn:

- Trong nước: 4.052.434, tỷ lệ sở hữu: 33.54%

- Nước ngoài: 1.274.086, tỷ lệ sở hữu: 10,54%

+ Công đoàn Công ty: 6.009, tỷ lệ sở hữu: 0,05%

+ Cổ phiếu quỹ: không có

+ Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi: không có

+ Cổ đông khác:

- Trong nước: 5.916.031, tỷ lệ sở hữu: 48.96%

- Nước ngoài: 834.449, tỷ lệ sở hữu: 6,91%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Phát hành cổ phiếu (chia cổ tức + thưởng). tăng vốn từ 84.500.000.000 lên thành 12.830.090.000

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

+ Dầu nhớt: bôi trơn máy móc và thiết bị trung bình một năm 5 lít

+ Gas: phục vụ cho dịch vụ nấu ăn bình quân 100kg/ngày

+ Điện: sử dụng bình quân 136.650kw/tháng

Tháng	Mức tiêu thụ (kw)	Tháng	Mức tiêu thụ (kw)	Tháng	Mức tiêu thụ (kw)
1	130.362	5	145.947	9	126.935
2	147.005	6	169.870	10	110.600
3	124.914	7	160.396	11	117.369
4	135.890	8	153.518	12	117.005

b) Báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

Công viên đã đầu tư lắp đặt biến tần cho bơm Dòng sông Hoang Dã công suất 45kw và 02 bơm Black Thunder mỗi bơm công suất 30kw với mức tiết kiệm tối thiểu/ngày hoạt động khoảng 30% kw điện năng so với lượng điện tiêu tốn khi chưa lắp biến tần.

Ngoài ra, trong năm công viên đã đưa trò chơi Massage nước nóng vào hoạt động sử dụng năng lượng mặt trời và bơm nhiệt để gia nhiệt, đây là 02 thiết bị rất ít tiêu tốn năng lượng điện so với sử dụng bằng phương pháp điện trở truyền thống. Nếu sử dụng bơm nhiệt chỉ tiêu tốn năng lượng khoảng 20% so với gia nhiệt bằng điện trở, còn sử dụng tấm thu năng lượng mặt trời chúng ta sử dụng ánh sáng mặt trời để gia nhiệt hệ thống.

Việc đầu tư có chọn lọc chuyển dần việc sử dụng đèn truyền thống bằng đèn Led đã được công viên thực hiện trong 3 năm qua, chủ trương của công ty tiếp tục tìm kiếm các kỹ thuật mới ứng dụng vào công viên để tiết kiệm năng lượng tiêu thụ.

6.2 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:



+ Nước thủy cục: dùng cho chế biến thực phẩm, ăn uống bình quân 428m³/tháng, sinh hoạt khoảng 22,5m³/ngày.

+ Nước ngầm: sử dụng cho việc cung cấp nước cho các hồ bơi, sinh hoạt của khách, tưới cây, tưới đường, phòng cháy chữa cháy khoảng 14.350m³/tháng.

Tháng	Mức tiêu thụ (m ³)	Tháng	Mức tiêu thụ (m ³)	Tháng	Mức tiêu thụ (m ³)
1	10.972	5	15.966	9	17.908
2	16.166	6	16.961	10	9.687
3	15.644	7	15.789	11	11.648
4	14.571	8	14.818	12	12.063

b) Tỷ lệ và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có.

6.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: không có.

6.4 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình của người lao động:

+ Tổng số lao động của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 200 người. Trong đó trình độ Đại học chiếm 13,5%; cao đẳng – trung cấp kỹ thuật chiếm 18%; trình độ PTTH chiếm 46%.

+ Mức lương trung bình của người lao động: 7.600.000d/tháng.

* Chế độ làm việc:

- Chế độ làm việc của công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật lao động và thực hiện các chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động đảm bảo theo quy định của pháp luật về sử dụng lao động.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Nhân viên công ty được nghỉ phép, nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ Luật lao động. Tuy nhiên do tính chất đặc thù của công ty là kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí và kinh doanh nhà hàng nên người lao động làm việc vào ngày chủ nhật và các ngày lễ, tết để phục vụ du khách. Công ty nghỉ vào ngày thứ ba hàng tuần thay cho ngày chủ nhật, đồng thời người lao động làm việc vào các ngày lễ, tết sẽ được nghỉ bù vào ngày khác trong tuần theo lịch phân công của công ty và được hưởng lương công việc theo chế độ, quy định của Bộ Luật lao động.

- Nghỉ ốm, nghỉ thai sản: Trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản, người lao động sẽ được nhận tiền lương BHXH do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

* Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

- Chính sách lương:

Hệ thống lương của công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của nhà nước.

Mức lương tại công ty đạt mức trung bình so với các công ty đồng ngành trên địa bàn. Công ty áp dụng chính sách tiền lương theo doanh thu khoán và hiệu quả làm việc của từng nhân viên phù hợp quy định nhà nước

- Chính sách thưởng:



Công ty có chính sách thưởng công khai và công minh cho người lao động nhằm khuyến khích người lao động cống hiến cho sự phát triển của công ty và xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

Áp dụng khen thưởng đột xuất cho các gương tốt trong phong trào nhật của rơi trả lại cho khách, sáng kiến kỹ thuật, thưởng cho các cá nhân và tập thể hoàn thành nhiệm vụ cao, vượt chỉ tiêu kế hoạch doanh số do Ban Tổng Giám Đốc đề ra trong các đợt kinh doanh cao điểm hoặc thành tích cho sự phát triển chung của công ty.

- Phúc lợi:

Công ty nộp đầy đủ các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho CBVN theo quy định của nhà nước.

Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn thể CBCNV.

Công đoàn tổ chức các hoạt động vui chơi cho toàn thể CBCNV như hội thao, văn nghệ trong các dịp lễ lớn, sinh nhật công ty.

Tổ chức khảo sát học tập hàng năm cho toàn thể CBNV. Ngoài ra Công ty còn tổ chức cho CBQL và những cá nhân có thành tích cao được tham quan học tập tại nước ngoài

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho CBNV: 16 giờ/nhân viên

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

*Chính sách đào tạo:

Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được đề cao tại công ty, hàng năm tổ chức các buổi tập huấn, đào tạo nghiệp vụ, thi tay nghề do Sài Gòn Tourist tổ chức nhằm nâng cao tay nghề cho công ty. Với mục tiêu đào tạo đội ngũ CBCNV lành nghề, giỏi quản lý, hàng năm công ty đều trích một khoản chi phí cho công tác đào tạo. Số tiền này được công ty dùng để hỗ trợ cho CBCNV tham gia vào các khóa đào tạo về nghiệp vụ, ngoại ngữ.

*Chính sách tuyển dụng:

Công ty ưu tiên tuyển dụng những lao động trẻ, có trình độ học vấn cao để công ty đào tạo trong chương trình cán bộ nguồn nhằm đáp ứng cho nhu cầu liên tục phát triển và mở rộng quy mô công ty.

Thu hút những người có kinh nghiệm trong ngành, nhiệt tình, có trách nhiệm, ham học hỏi, biết sáng tạo. Ưu tiên cho những người có khả năng phân tích tổng hợp, xử lý tình huống và quản trị công việc tốt

6.5 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty phối hợp cùng công đoàn vận động CBNV đóng góp vào các chương trình từ thiện như đóng góp cho Quỹ Vì người nghèo, Quỹ Bảo trợ trẻ em, chăm lo Tết cho người nghèo phường 3, Quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh, đóng góp cho nạn nhân bị động đất sóng thần tại Nhật bản, Quỹ cho đồng bào bị bão lũ Miền Trung, Quỹ Vì Trường Sa thân yêu, Ủng hộ gạo cho Quỹ Tình thương TP.HCM, hỗ trợ tập cho các học sinh nghèo tại 3 xã nông thôn mới thuộc Huyện Bình chánh và học sinh Xã Phước Long Huyện Giồng Trôm Tỉnh Bến tre. Năm 2012 Công ty đã đóng góp cho phong trào “Xây dựng một trường học cho học sinh Trường Sa” tổng số tiền là 350,5 triệu đồng. Năm 2013 ủng hộ 85 triệu đồng xây dựng cầu liệt sỹ Đào Văn Am tại Xã Tân Hưng Huyện Ba Tri Tỉnh Bến Tre khánh thành 03/01/2014. Tặng nhà tình nghĩa cho các Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng ở Tỉnh Bến Tre; đóng góp 150 chiếc xe đạp cho Hội Khuyến



Học Tinh Quảng Trị; từ năm 2016 phụng dưỡng suốt đời cho Bà Mẹ Việt nam Anh hùng Ôn thị Nghiêm ngụ tại 161D/54 Lạc Long Quân P.3,Q.11 là 24 triệu/năm.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám Đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Theo chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao cho Công ty năm 2016:

- Tổng doanh thu : 175 tỷ ; số lượng khách: 1.150.000
- Tổng chi phí quảng cáo, tiếp thị, ca nhạc 6% DTT: 10,5 tỷ
- Tổng quỹ lương CBNV : 16%DTT + Phụ cấp
- Tỷ lệ (Lãi trước thuế + khấu hao + phân bổ CCDC) : 54,3% Doanh thu thuần tương đương 95 tỷ đồng.

Tổng kết năm 2016, Số lượng khách là 1.221.482 đạt 106,22% kế hoạch và bằng 107,46% so với cùng kỳ. Doanh thu đạt kế hoạch 104,57% và bằng 106,53% so cùng kỳ, tổng tích lũy trước thuế đạt 104,06% kế hoạch, bằng 54,03% doanh thu thuần; tổng lợi nhuận sau thuế đạt 104,33% kế hoạch, bằng 41,75% doanh thu thuần và bằng 63,22% vốn điều lệ mới. Tổng chi phí kinh doanh toàn công ty là 95,87 tỷ bằng 104,90% chi phí kế hoạch. Mức chi phí thực hiện so với chi phí KH và mức doanh thu thực hiện so với doanh thu KH đều tăng với tỷ lệ gần bằng nhau là chấp nhận được. Tình hình quản lý chi phí trong năm 2016 tại Công ty là bình thường, không có vấn đề đáng lưu ý.

Công ty không ngừng hoàn thiện tổ chức các sự kiện gắn với các ngày nghỉ lễ lớn trong năm như lễ giỗ tổ Hùng Vương, 30/4&01/5, hoạt động hè, 01/6, 02/9 và sinh nhật công ty 19/11 bằng các chương trình ca nhạc, chương trình khuyến mãi. Thông qua các kênh thông tin để quảng bá các chương trình của Công viên đến với du khách trên trang Web, Facebook, Youtube, các kênh TV trung ương và địa phương lân cận từng thời điểm và thời lượng phù hợp.

Về quảng cáo thực hiện 405 spots, 62 kỳ báo, 25 kỳ tự giới thiệu, 55 kỳ quảng bá trên đài phát thanh VOV giao thông. Ngoài ra còn đẩy mạnh thực hiện quảng bá internet, mạng xã hội - facebook, kênh video trực tuyến – youtube, hệ thống LCD các toà nhà văn phòng, trung tâm thương mại. Mặc dù tăng cường các mảng quảng bá, khuyến mãi, ca nhạc nhưng không vượt tổng chi phí kế hoạch được duyệt.

Về tài trợ thực hiện đạt 80,1% kế hoạch và bằng 86,66% so với cùng kỳ vì các đơn vị tài trợ trong công viên phải đối phó với các tin đồn về an toàn vệ sinh thực phẩm nên công ty bị ảnh hưởng đến doanh thu tài trợ.

Những thành tích công ty đã đạt được:

- + Giấy khen của UBND Q.11 tặng Công ty về thành tích tích cực tham gia phong trào Hiến máu tình nguyện của quận 11 năm 2016.
- + Cờ thi đua khen thưởng đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn năm 2016 do Liên đoàn Lao động Thành phố trao tặng.
- + Giấy khen của Liên đoàn Thể Thao Dưới Nước về thành tích đơn vị đạt tiêu chuẩn “Hồ bơi Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” năm 2016.
- + Bằng khen của Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam TP.HCM về đạt thành tích xuất sắc trong công tác mặt trận năm 2016.
- + Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM về thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” liên tục nhiều năm, góp phần tích cực trong phong trào thi đua Thành phố.

2. Tình hình tài chính:

18
ON
01
GV
AI
17

Tổng cộng tài sản tính đến 31/12/2016 tăng 12,17% trong đó tiền và các khoản tương đương tiền chiếm tỷ lệ 22,57% và bằng 36,87% so với năm 2015. hệ số thanh toán của vốn lưu động là 0,23 (tổng số tiền và giá trị tài sản tương đương tiền/tổng giá trị thuần của tài sản lưu động) hợp lý vì $>0,1$ và $<0,5$ cho thấy Công ty điều hành tốt vòng quay vốn lưu động.

Vốn hoạt động thuần của Công ty là 208,9 tỷ và hệ số vốn tự có rất cao 0,97 phản ánh tình hình tài chính lành mạnh và chủ động tốt về tài chính của công ty. Khả năng tự chủ về tài chính rất tốt do hệ số nợ rất nhỏ 0,032.

Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn rất tốt vì hệ số thanh toán ngắn hạn khá lớn là 31,88, đồng thời số vốn bị chiếm dụng không đáng kể do hệ số vốn bị chiếm dụng khá nhỏ chỉ bằng 0,029.

Hiệu quả sử dụng vốn và khả năng sinh lời được phản ánh qua hệ số doanh thu (DT bán hàng + DT hoạt động tài chính + thu nhập khác)/ tổng tài sản là 0,91 và hệ số lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu là 0,36 cho thấy công ty kinh doanh năng động, đạt hiệu quả.

Qua các hệ số phân tích trên phản ánh khả năng điều hành công ty rất năng động, tình hình kinh doanh đạt hiệu quả, tài chính lành mạnh, vững chắc và khả năng sinh lời cao. Công ty có khả năng đáp ứng vốn để thực hiện dự án đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh của mình trong tương lai.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Chiến lược phát triển nhân sự của công ty là xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tác phong làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao nhằm cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng với chất lượng tốt nhất, đem đến sự hài lòng tuyệt đối cho du khách.

- Tích cực phát hiện và biểu dương khen thưởng kịp thời các gương Người tốt việc tốt về nhật của rơi trả lại cho du khách và sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

- Tăng cường mở rộng công tác quảng bá công viên trên các phương tiện truyền thông đại chúng như VTV, HTV, truyền hình cáp, các đài tỉnh lân cận trên các website, báo chí, radio, liên kết với các đơn vị như hệ thống rạp chiếu phim Megastar, báo VTM... đã thu hút rộng rãi được nhiều khách hàng hơn.

- Duy trì các chương trình khuyến mãi lớn trong các đợt cao điểm trong năm dành cho khách hàng với những giải thưởng hấp dẫn. Công viên còn là điểm đến của những ca sĩ được nhiều bạn trẻ yêu thích với những chương trình ca nhạc hấp dẫn sôi động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

-Tổ chức bộ phận chuyên trách theo dõi tìm kiếm các dự án, cơ hội đầu tư để mở rộng quy mô hoạt động của công ty .

-Nghiên cứu các chương trình khuyến mãi hấp dẫn, hiệu quả hơn. Chọn các kênh quảng bá chất lượng hấp dẫn với du khách theo độ tuổi để thúc đẩy mọi đối tượng tìm hiểu, quan tâm đến công viên nhiều hơn.

5.Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)

Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đặc biệt quan tâm chú trọng việc báo cáo giám sát chất lượng môi trường định kỳ về các chỉ tiêu nước thải, chất thải nguy hại, không khí, độ ồn, bụi... Hệ thống xử lý nước thải 50m³/ngày của các khu vực ăn uống hoạt động ổn định.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

Công ty xây dựng môi trường làm việc ổn định, luôn khuyến khích sự sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc. Để thực hiện chiến lược này, công ty đã áp dụng chính sách lương, thưởng, chế độ phúc lợi, tuyển dụng và đào tạo có tính cạnh tranh cao, thu hút được lao động có trình độ chuyên môn cao. Đồng thời, công ty luôn quan tâm tạo môi trường và điều kiện làm việc tốt nhất, đảm bảo tính công bằng và cơ hội phát triển khả năng và sức sáng tạo của mỗi cá nhân.

c) **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của công ty đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty chú trọng quan tâm đến các công tác nhân đạo đem lại nhiều ý nghĩa cho cộng đồng, là những hoạt động thường niên mà Công ty luôn chia sẻ và giáo dục CBNV thực hiện tốt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Tất cả các khoản thu chi tại Công ty đều minh bạch, lành mạnh, hợp pháp và ghi chép đầy đủ rõ ràng trong sổ sách kế toán. Ngoài ra Công ty tham gia các hoạt động xã hội, vì cộng đồng và giáo dục thường xuyên CBNV thực hiện tốt. Bên cạnh đó việc bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, các chính sách chăm lo quyền lợi cho người lao động được Ban điều hành quan tâm và chấp hành đúng theo quy định. Qua các đợt kiểm tra của các cơ quan quản lý, Công ty đều đảm bảo các tiêu chí “Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn, Thân thiện” được các cơ quan chức năng đánh giá cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc Công ty:

Ban điều hành đã thể hiện việc nắm bắt kịp thời, đầy đủ, hoàn thành các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị để có sự điều hành linh hoạt, sâu sát, có trách nhiệm trong kế hoạch được giao. Ban điều hành luôn theo sát chỉ đạo và kiểm tra thực hiện việc đầu tư cải tạo nâng cấp trò chơi, chỉnh trang sửa chữa công viên, nâng chất lượng phục vụ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn các bộ phận.

Thương hiệu Đầm Sen Nước thật sự là Thương hiệu mạnh trong lĩnh vực vui chơi và giải trí của cả nước, là tên gọi thân quen gần gũi cộng đồng, phản ánh khả năng lãnh đạo giàu kinh nghiệm, có tâm, có tầm của lãnh đạo Công ty.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Đầu tư 01 trò chơi mới tại Công viên dự kiến khai trương trong dịp hè năm 2017.
- Tiếp tục thực hiện chương trình tái cấu trúc công viên trong vòng 3 năm 2015-2017, chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ tại công viên
- Tập trung quảng bá cho các dịch vụ ăn uống tại Phố nướng DSN và Nhà hàng Công viên nước Đầm Sen.
- Tập trung khảo sát các dự án về du lịch, vui chơi giải trí tại TP.HCM và các tỉnh lân cận.

V. Quản trị công ty:

1. Hội Đồng quản Trị

HDQT Công ty gồm 7 thành viên, trong đó 1 thành viên kiêm Tổng Giám Đốc điều hành:

a) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị công ty đến ngày 31/12/2016:

- | | |
|--------------------------|--|
| 1. Ông Phạm Duy Hưng | Chủ tịch HDQT |
| 2. Ông Hồ Duy Hùng | Phó Chủ tịch HDQT – thành viên độc lập |
| 3. Ông Nguyễn Quốc Anh | Phó Chủ tịch HDQT |
| 4. Ông Hoàng Văn Bá | Thành viên HDQT |
| 5. Ông Nguyễn Quốc Khánh | Thành viên HDQT – độc lập |



6. Ông Đặng Ngọc Nghĩa

Thành viên HĐQT

7. Ông Trần Anh Vương

Thành viên HĐQT

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

1. Ông Phạm Duy Hưng – Chủ tịch, số cổ phần nắm giữ: 41.551 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0,34% VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 41.551 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,34%VDL

2. Ông Hồ Duy Hùng – Phó Chủ tịch, số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

3. Ông Nguyễn Quốc Anh – Phó Chủ tịch, số cổ phần nắm giữ: 4.052.434 cổ phần

Chiếm tỷ lệ: 33,54%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

+ Đại diện sở hữu Công ty cổ phần DVDL Phú Thọ:

4.052.434 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 33,54%VDL

4. Ông Hoàng Văn Bá - Ủy viên, số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

5. Ông Nguyễn Quốc Khánh - Ủy viên, số cổ phần nắm giữ: 71.500 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0,59%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 71.500 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,59%VDL

6. Ông Đặng Ngọc Nghĩa - Ủy viên kiêm TGD, số cổ phần nắm giữ: 19.134 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0,16%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 19.134 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0,16%VDL

7. Ông Trần Anh Vương – Ủy viên, số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần. Chiếm tỷ lệ: 0%VDL

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Hoạt động của HĐQT theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tập thể, chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chính sách pháp luật của Nhà nước. Kết quả của quá trình hoạt động trên đã được thể hiện rõ qua các kết quả kiểm toán tài chính của công ty và được đánh giá rất tốt.

HĐQT công ty luôn bám sát tình hình thực tế, đề ra các chủ trương nghị quyết cho sự phát triển trong ngắn hạn cũng như dài hạn của công ty, quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, giúp cho công ty đạt được những thành tựu đáng kể.

+ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2016:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Duy Hưng	Chủ tịch	02.02.2013	6/6	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Anh	Phó Chủ tịch	02.02.2013	6/6	100%	
3	Ông Hồ Duy Hùng	Phó Chủ tịch	02.02.2013	6/6	100%	



4	Ông Hoàng Văn Bá	Thành viên	02.02.2013	4/6	67%	Đi công tác
5	Ông Bùi Văn Quân	Nguyên thành viên tạm thời	25.01.2016	0/1	0%	Đi công tác, từ nhiệm kể từ ngày 29.01.16
6	Ông Trần Anh Vương	Thành viên	30.01.2016	5/5	100%	Thay thế Bùi Văn Quân và bổ nhiệm từ ngày 30.01.16
7	Ông Đặng Ngọc Nghĩa	Ủy viên – Tổng Giám đốc	02.02.2013	6/6	100%	
8	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	02.02.2013	5/6	83%	Đi công tác

+ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT luôn theo dõi Ban Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn cho cơ quan quản lý và cho các cổ đông, nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật về Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng cuối và năm 2015, Báo cáo thường niên năm 2015, Báo cáo tài chính Quý 1/2016, Quý 2/2016, 6 tháng đầu năm 2016 và công bố thông tin bất thường 24h.
- Tình hình thực hiện kinh doanh và tài chính năm 2015.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 30.01.2016.
- Triển khai hoàn thành chi trả cổ tức đợt cuối năm 2015 bằng tiền mặt 11% và thực hiện các thủ tục theo quy định tăng vốn điều lệ từ trả cổ tức 25% và cổ phiếu thưởng 18% từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 9 vào ngày 13/5/2016 do Sở kế hoạch & đầu tư TP.HCM cấp với nội dung tăng vốn điều lệ từ 84.500.000.000 đồng lên 120.830.090.000 đồng và công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM, bổ sung số lượng cổ phiếu niêm yết trên sàn HOSE hiệu lực vào ngày 19/4/2016, ngày chính thức giao dịch trên sàn là 26/4/2016 và báo cáo công bố thông tin đầy đủ trên website công ty, SSC, HOSE.
- Triển khai hoạt động kinh doanh Quý 1, Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2016. Kết quả thực hiện doanh thu 6 tháng đầu năm 2016 đạt 64,15% so với kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra 175 tỷ đồng.
- Hoạt động kinh doanh Quý 3, Quý 4 năm 2016.
- Triển khai và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức đợt 1 năm 2016 vào ngày 12.01.2017

13
 C
 C
 Đ
 Đ
 17

- Thực hiện các thủ tục theo quy định để chuẩn bị các bước cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 21.01.2017.
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo quy định của Pháp luật về Báo cáo tài chính bán niên năm 2016 đã được soát xét, Báo cáo tài chính Quý 3, Quý 4 năm 2016, Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2016, công bố thông tin bất thường 24h và báo cáo định kỳ theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

+ Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp HĐQT	06/01/2016	- Thống nhất các nội dung chương trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 30.01.16 công bố trên website công ty.
2	Nghị quyết số 01	04/3/2016	- Thống nhất thời gian thực hiện các thủ tục theo quy định để chi trả cổ tức đợt cuối năm 2015 là 11%/cổ phiếu bằng tiền mặt và 43% bằng cổ phiếu thưởng và cổ phiếu trả cổ tức vào ngày 30.3.16 cho cổ đông.
3	Nghị quyết số 02	20/4/2016	- Thống nhất báo cáo của Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch Quý 1 năm 2016; kế hoạch Quý 2 năm 2016; hoàn tất thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ.
4	Nghị quyết số 03	22/4/2016	- Quyết định tăng vốn điều lệ theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên và sửa đổi nội dung Điều lệ phù hợp việc tăng vốn điều lệ để thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
5	Nghị quyết số 04	15/7/2016	- Thống nhất báo cáo của Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh Quý 2, 6 tháng đầu năm 2016 và kế hoạch Quý 3, 6 tháng cuối năm 2016. - Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra nội bộ Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2016. - Thống nhất tiếp tục theo dõi và xúc tiến các Dự án đầu tư khi nào có tình hình mới sẽ báo cáo thường trực HĐQT.
6	Nghị quyết số 05	13/10/2016	- Thống nhất tình hình dự kiến ước doanh thu thực hiện năm 2016 là 185 tỷ đồng và

1
 2
 3
 4
 5
 6
 7
 8
 9
 10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

			còn là thành viên BKS	tham dự	hợp	không tham dự hợp
1	Ông Đặng Ngọc Thiên Từ	Trưởng ban kiểm soát	02.02.2013	6/6	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Kiểm soát viên	02.02.2013	5/6	83%	Đi công tác
3	Bà Phạm Ngọc Lệ	Kiểm soát viên	02.02.2013	6/6	100%	

+ Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông : Thường xuyên theo dõi hoạt động của công ty thông qua việc nghiên cứu các báo cáo bán hàng hàng ngày của các bộ phận kinh doanh. Giám sát đối với HĐQT qua việc dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và qua nắm bắt tình hình thực tế của công ty

+ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp hoạt động với HĐQT và Ban điều hành bằng cách trao đổi trực tiếp khi có vấn đề phát sinh để có biện pháp giải quyết thích hợp.

+ Hoạt động khác của BKS: Tham dự buổi hội thảo về Quản trị rủi ro do Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM tổ chức ngày 29.3.2016

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành và Ban Kiểm soát:

a) Thù lao của HĐQT và BKS:

+ Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tỷ lệ 1%/DTT

-Trực tiếp điều hành

Chủ tịch HĐQT: 25.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT: 20.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát: 20.000.000 đồng/tháng

- Không Trực tiếp điều hành

Phó Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng

Ủy viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng

+ Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương khoán doanh số năm 2016, tiền thưởng của Ban Tổng Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc

Chức danh	Lương/tháng (VNĐ)	Thưởng/tháng (VNĐ)
Tổng Giám đốc	20.600.000	18.000.000
Phó Tổng Giám đốc	15.700.000	14.000.000
Kế toán trưởng	14.000.000	12.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:



+Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ngân hàng TMCP Việt Á (cổ đông sáng lập CĐL)	Tổ chức có liên quan với Ông Trần Anh Vương/Thành viên HĐQT (đại diện vốn NH Việt Á)	929.500	11%	0	0%	Bán 929.500 CP - Cơ cấu danh mục đầu tư theo báo cáo của Ngân hàng TMCP Việt Á
2	Bà Phạm Ngọc Lệ	Thành viên BKS	35.859	0.296%	859	0.007%	Bán 35.000 CP thời gian từ 16/8/2016 - 17/8/2016 do nhu cầu tài chính cá nhân theo báo cáo giao dịch cổ phiếu của CĐNB



+ Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

+ Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

+ Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty kiểm toán DFK Việt Nam đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen (gọi tắt là Công ty) và được lập ngày 09 tháng 01 năm 2017 từ trang 05 đến trang 25 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Công viên nước Đầm Sen tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán (tham khảo Báo cáo tài chính công ty tại trang web: www.damsenwaterpark.com.vn hoặc www.hsx.vn)

Nơi nhận:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM;
- Lưu: VT, HĐQT Cty.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC
ĐẦM SEN
Phạm Duy Hưng

